

BÁO CÁO CHẾ ĐỘ, TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP

1. Chính sách tiền lương, tiền thưởng của doanh nghiệp

a) Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng đối với người lao động:

Tổng công ty xây dựng quy chế trả lương theo vị trí, chức danh công việc, bảo đảm trả lương thỏa đáng đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật và đóng góp nhiều cho Tổng công ty.

Tổng công ty phân phối tiền lương cho người lao động theo quy chế trả lương của Tổng công ty.

Quỹ tiền thưởng của người lao động được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của Tổng công ty theo quy định của Nhà nước.

Tiền thưởng của người lao động được thực hiện theo quy chế thưởng của Tổng công ty.

- Nguyên tắc xác định trả lương, thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

Tiền lương đối với viên chức quản lý chuyên trách được xác định và trả lương gắn với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát và có khống chế mức hưởng tối đa.

Thù lao đối với viên chức quản lý không chuyên trách tại Tổng công ty được tính theo công việc và thời gian làm việc, nhưng không vượt quá 20% tiền lương của viên chức quản lý chuyên trách.

Quỹ tiền lương, thù lao của viên chức quản lý được xác định theo năm, tách riêng với quỹ tiền lương của người lao động, do Tổng công ty xây dựng và trình chủ sở hữu phê duyệt.

Tiền thưởng của viên chức quản lý được xác định theo năm tương ứng với hiệu quả sản xuất, kinh doanh, kết quả quản lý, điều hành hoặc kiểm soát, được trả một phần vào cuối năm, phần còn lại sau khi kết thúc nhiệm kỳ.

b) Quỹ tiền lương kế hoạch

- Quỹ tiền lương kế hoạch của lao động:

Căn cứ kế hoạch sản xuất, kinh doanh và dự kiến mức độ thực hiện các chỉ tiêu gắn với tiền lương, Tổng công ty quyết định quỹ tiền lương kế hoạch và tạm ứng tiền lương không vượt quá 80% quỹ tiền lương thực hiện của năm trước liền kề để trả cho người lao động.

- Quỹ tiền lương kế hoạch của người quản lý doanh nghiệp:

Căn cứ kế hoạch sản xuất, kinh doanh hàng năm và dự kiến mức độ thực hiện các chỉ tiêu gắn với tiền lương, Tổng công ty quyết định quỹ tiền lương, thù lao kế hoạch để tạm ứng cho viên chức quản lý

c) Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao của doanh nghiệp

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng đối với người lao động:

Căn cứ vào quỹ tiền lương thực hiện, Tổng công ty được trích lập quỹ dự phòng để bổ sung vào quỹ tiền lương của năm sau và phân phối tiền lương cho người lao động theo quy chế trả lương của Tổng công ty. Quỹ dự phòng của Tổng công ty không được vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện.

Tổng công ty xây dựng quy chế trả lương theo vị trí, chức danh công việc, bảo đảm trả lương thỏa đáng đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kỹ thuật và đóng góp nhiều cho Tổng công ty.

Tổng công ty không sử dụng quỹ tiền lương của người lao động để trả cho thành viên Hội đồng thành viên, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, kế toán trưởng.

- Chính sách phân phối tiền lương, tiền thưởng, thù lao đối với người quản lý doanh nghiệp:

Tiền lương, thù lao, tiền thưởng được trả cho viên chức quản lý gắn với mức độ đóng góp vào hiệu quả sản xuất, kinh doanh và kết quả quản lý, điều hành của viên chức quản lý theo quy chế trả lương, thù lao, tiền thưởng của Tổng công ty.

Hàng năm, sau khi được cơ quan chủ quản (Bộ Thông tin và Truyền thông) phê duyệt quỹ lương, quỹ thưởng cho Viên chức quản lý, Tổng công ty sẽ thực hiện chi trả tiền lương, tiền thưởng cho các Viên chức quản lý theo đúng các quy định của nhà nước.

2. Báo cáo quỹ tiền lương, thù lao, tiền thưởng của doanh nghiệp

BIỂU BÁO CÁO QUỸ TIỀN LƯƠNG, THÙ LAO, TIỀN THƯỞNG CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2015

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm trước liền kề năm báo cáo		Năm báo cáo
			Kế hoạch	Thực hiện	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
I	HẠNG CÔNG TY ĐƯỢC XẾP		A	A	A
II	TIỀN LƯƠNG CỦA LAO ĐỘNG				
1	Lao động	Người	4.050	4.038	4.200
2	Mức tiền lương bình quân	1.000 đ/tháng	20.777	18.060	17.450
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	1.009.768	1.012.417	1.009.702
4	Quỹ tiền thưởng, phúc lợi	Triệu đồng	101.000	101.241	105.000

	phân phối trực tiếp cho người lao động				
5	Thu nhập bình quân	1.000 đ/tháng	22.860	20.150	19.540
III	TIỀN LƯƠNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP				
1	Số người quản lý doanh nghiệp	Người	9,9	9,9	8,7
2	Mức lương cơ bản bình quân	Triệu đồng/tháng	23,59	23,59	28,66
3	Quỹ tiền lương	Triệu đồng	4.203	4.203	3.890
4	Mức tiền lương bình quân	Triệu đồng/tháng	35,38	35,38	37,26
5	Quỹ tiền thưởng	Triệu đồng		386,2	386,2
6	Tiền thưởng, thu nhập	Triệu đồng			
7	Mức thu nhập bình quân của viên chức quản lý	Triệu đồng/tháng		38,63	40,96